

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI ĐƯỜNG SẮT HÀ NỘI



## BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2024



Địa chỉ: Số 130 Đường Lê Duẩn - Nguyễn Du - Hai Bà Trưng - Hà Nội  
Tel : 84.4 39421117 | Fax: 84.4 382224736  
Website : [www.vantaiduongsathanoi.vn](http://www.vantaiduongsathanoi.vn)



## MỤC LỤC

### PHẦN A: THÔNG TIN CHUNG

#### PHẦN B: HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA CÔNG TY NĂM 2023

##### **I. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh.**

- 1- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023.
- 2- Phân tích, đánh giá tình hình thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2023.

##### **II. Tổ chức và nhân sự.**

- 1- Ban điều hành Công ty.
- 2- Tình hình nhân sự của Công ty trong năm.
- 3- Tóm tắt chính sách đối với người lao động.

##### **III. Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án 2023.**

##### **IV. Tình hình tài chính.**

- 1- Tình hình tài chính.
- 2- Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu.

##### **V. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.**

- 1- Cổ phần.
- 2- Cơ cấu cổ đông.
- 3- Tình hình thay đổi vốn đầu tư của Chủ sở hữu.
- 4- Giao dịch cổ phiếu quỹ.

##### **VI. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty.**

- 1- Quản lý nguồn chất thải công nghiệp.
- 2- Chính sách liên quan đến người lao động.
- 3- Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương.

### PHẦN C: BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

##### **I. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.**

- 1- Tình hình tài chính.
- 2- Tình hình nợ phải trả.

##### **II. Kế hoạch phát triển trong tương lai.**

##### **III. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về MT và XH của công ty.**

##### **IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị.**

### PHẦN D: BÁO CÁO KIỂM TOÁN NĂM 2023

## PHẦN A - THÔNG TIN CHUNG

Tên công ty:	Công ty Cổ phần Vận tải Đường sắt Hà Nội
Giấy CNĐKKD	Số 0100106264 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 10/09/2003, đăng ký thay đổi lần thứ 6 ngày 12/01/2018
Vốn đăng ký	800.589.700.000 đồng. (Tám trăm tỷ năm trăm tám mươi chín triệu bảy trăm nghìn đồng)
Vốn thực góp	800.589.700.000 đồng. (Tám trăm tỷ năm trăm tám mươi chín triệu bảy trăm nghìn đồng)
Trụ sở chính	130 Lê Duẩn, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
Điện thoại	024.39421117
Fax	024.38224736
Website	<a href="http://www.vantaiduongsohanoi.vn">www.vantaiduongsohanoi.vn</a>

### Quá trình hình thành và phát triển

\* **Giai đoạn từ 01/01/2015 đến 30/9/2015** (Công ty quản lý 18 đơn vị trực thuộc).

- Quyết định số 1972/QĐ - ĐS ngày 17 tháng 12 năm 2014 của Hội đồng thành viên Tổng Công ty đường sắt Việt nam về việc chuyển đổi Công ty Vận tải hành khách đường sắt Hà Nội thành Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Vận tải đường sắt Hà Nội do Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam nắm giữ 100% vốn điều lệ;

\* **Giai đoạn từ 01/10/2015 đến 31/7/2018** (Công ty quản lý 15 đơn vị trực thuộc).

- Căn cứ Quyết định số 1265/QĐ - ĐS ngày 04/9/2015 của Tổng Công ty đường sắt Việt nam về việc phê duyệt phương án tiếp nhận các Xí nghiệp Đầu máy về trực thuộc Tổng Công ty đường sắt Việt nam.

- Thực hiện chủ trương của Đảng và Nhà nước về cổ phần hóa doanh nghiệp 100% vốn nhà nước, ngày 21/01/2013 Thủ tướng Chính phủ đã có Quyết định số 198/QĐ-TTg về việc phê duyệt Đề án tái cơ cấu Tổng Công ty Đường Sắt Việt Nam giai đoạn 2012 – 2015.

- Ngày 28 tháng 01 năm 2015, Bộ Giao thông Vận tải đã có Quyết định số 64/QĐ-BGTVT về việc phê duyệt danh sách doanh nghiệp thực hiện cổ phần hóa.

- Ngày 22/9/2015, Bộ Giao thông Vận tải đã có Quyết định số 3412/QĐ- BGTVT phê duyệt giá trị doanh nghiệp để cổ phần hóa Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Vận tải Đường sắt Hà Nội.



- Ngày 30/10/2015, Bộ Giao thông Vận tải đã có Quyết định số 3886/QĐ - BGTVT phê duyệt phương án cổ phần hóa Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Vận tải Đường sắt Hà Nội.

- Ngày 18/01/2016, Công ty đã tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông lần đầu để thành lập Công ty Cổ phần.

- Ngày 28/01/2016, Công ty đã được Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần số 0100106264 với vốn điều lệ là 800.589.700.000 đồng (Tám trăm tỷ, năm trăm tám mươi chín triệu, bảy trăm nghìn đồng).

- Ngày 08/06/2016, Ủy ban chứng khoán Nhà nước có Công văn số 3141/UBCK-GSDC chấp thuận việc đăng ký công ty đại chúng của Công ty.

- Ngày 08/8/2016, Công ty nhận được Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán số 77/2016/GCNCP-VSD với số lượng cổ phiếu đăng ký là 80.058.970 cổ phiếu (Tám mươi triệu, không trăm năm mươi tám nghìn, chín trăm bảy mươi cổ phiếu).

**\* Giai đoạn từ 01/8/2018 đến 28/02/2019** (Công ty quản lý 16 đơn vị trực thuộc).

- Ngày 31/7/2018, Công ty có quyết định số 128/QĐ-HĐQT của Hội đồng quản trị về việc thành lập Chi nhánh dịch vụ vận tải Đa phương thức và chính thức đi vào hoạt động kể từ 01/8/2018.

**\* Giai đoạn từ 01/3/2019 đến 30/06/2019** (Công ty quản lý 14 đơn vị trực thuộc).

- Ngày 26/02/2019, Công ty có quyết định số 32/QĐ-HĐQT của Hội đồng quản trị về chấm dứt hoạt động của Chi nhánh vận tải đường sắt Đồng Hới kể từ ngày 01/3/2019.

- Ngày 26/02/2019, Công ty có quyết định số 33/QĐ-HĐQT của Hội đồng quản trị về chấm dứt hoạt động của Chi nhánh vận tải đường sắt Bắc Giang kể từ ngày 01/3/2019.

**\* Giai đoạn từ 01/7/2019 đến 30/9/2022** (Công ty quản lý 13 đơn vị trực thuộc):

- Ngày 27/6/2019, Công ty có quyết định số 96/QĐ - HĐQT của Hội đồng quản trị về việc chấm dứt hoạt động của Chi nhánh Vận tải đường sắt Yên Bái kể từ ngày 01/7/2019.

- Công ty quản lý 13 đơn vị trực thuộc gồm 03 Chi nhánh Toa xe, 01 Chi nhánh Đoàn tiếp viên đường sắt Hà Nội; 01 Chi nhánh Dịch vụ vận tải đa phương thức; 08 Chi nhánh vận tải đường sắt.

**\* Giai đoạn từ 30/9/2022 đến nay** (Công ty quản lý 11 đơn vị trực thuộc):

- Ngày 15/9/2022, Công ty có quyết định số 104/QĐ - HĐQT của Hội đồng quản trị về việc chấm dứt hoạt động của Chi nhánh Toa xe Hà Nội kể từ ngày 01/10/2022.



- Ngày 15/9/2022, Công ty có quyết định số 105/QĐ - HĐQT của Hội đồng quản trị về việc chấm dứt hoạt động của Chi nhánh Vận tải đường sắt Bim Sơn kể từ ngày 01/10/2022.

- Công ty quản lý 11 đơn vị trực thuộc gồm: 02 Chi nhánh Toa xe, 01 Chi nhánh Đoàn tiếp viên đường sắt; 01 Chi nhánh Dịch vụ vận tải đa phương thức; 07 Chi nhánh vận tải đường sắt.

### Ngành nghề kinh doanh

#### \* Ngành nghề kinh doanh chính:

- Vận tải hành khách đường sắt: Kinh doanh vận tải đường sắt, vận tải đa phương thức trong nước và liên vận quốc tế;

- Vận tải hàng hóa đường sắt: Đại lý và dịch vụ vận tải đường sắt, đường bộ, đường thủy, đường hàng không;

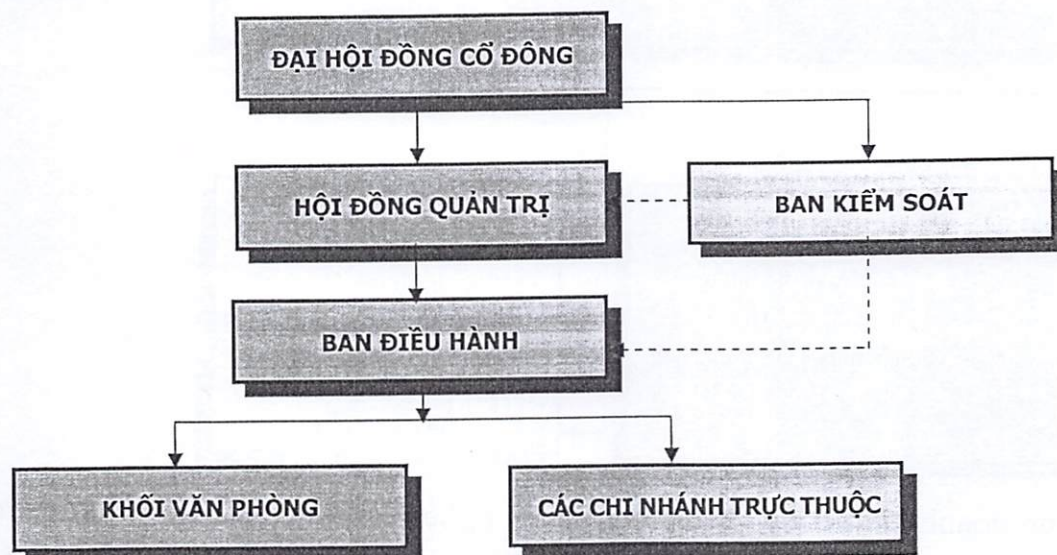
- Tư vấn, khảo sát, thiết kế, chế tạo, đóng mới và sửa chữa các phương tiện, thiết bị, phụ tùng chuyên ngành đường sắt và các sản phẩm cơ khí.

#### \* Địa bàn kinh doanh

Với địa bàn quản lý rộng lớn, gồm các tuyến đường sắt: Tuyến thống nhất: Hà Nội- TP Hồ Chí Minh; Tuyến phía tây: Hà Nội - Lào Cai; Tuyến phía bắc: Hà Nội - Đồng Đăng; Tuyến phía đông: Hà Nội - Hải Phòng; Tuyến Yên Viên - Quán Triều, Kép - Cái Lân. Ngoài ra, Công ty còn tổ chức đường sắt vận chuyển hàng hoá, hành khách Liên vận quốc tế qua hai cửa khẩu Hà Khẩu và Hữu Nghị Quan với đường sắt Trung Quốc.

### Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

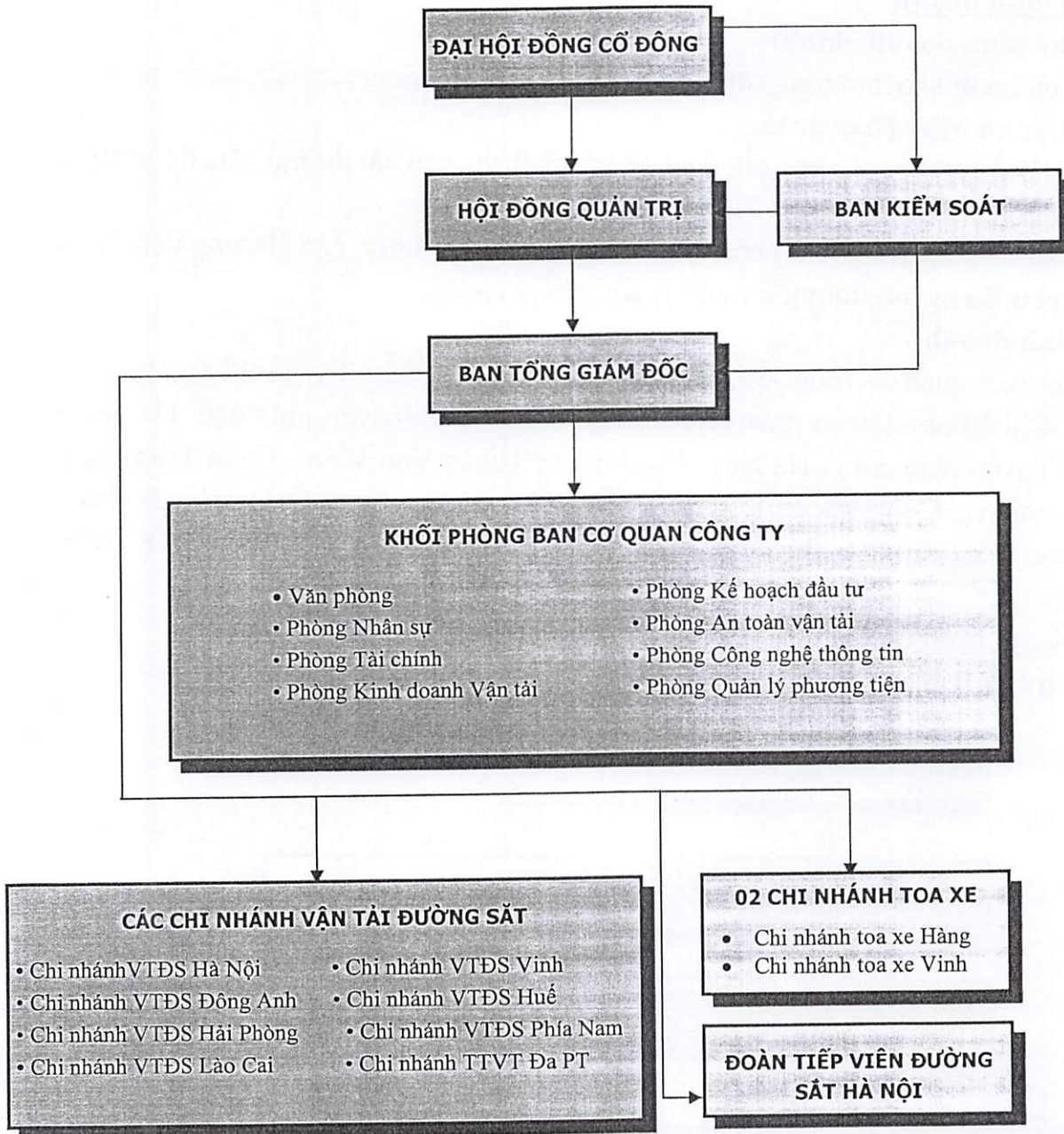
#### \* Mô hình quản trị





**\* Cơ cấu bộ máy của Công ty**

Để hợp lý hóa cơ cấu, bộ máy hoạt động sản xuất kinh doanh, phù hợp với tình hình thực tế, nâng cao hiệu quả trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Năm 2022 Công ty đã cơ cấu lại bộ máy tổ chức, thông qua việc sáp nhập Chi nhánh toa xe Hà Nội vào Chi nhánh toa xe hàng; Chi nhánh vận tải đường sắt Bim Sơn vào Chi nhánh vận tải đường sắt Vinh.



Tổ chức kinh doanh hoạt động theo đúng ngành nghề được Sở kế hoạch và đầu tư thành phố Hà Nội cấp, với ngành nghề kinh doanh chủ yếu là vận tải đường sắt.



## PHẦN B:

## TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA CÔNG TY NĂM 2023

**I- Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh****1- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023.**

Bảng 1: Tình hình thực hiện một số chỉ tiêu tài chính so với kế hoạch.

Chỉ tiêu	Đ.vị tính	KH 2023	TH 2023	Tỷ lệ TH/KH
1- Tổng tài sản	Triệu đồng	-	1.318.842,77	
2- Vốn góp của chủ sở hữu	Triệu đồng	800.589,70	800.589,70	100,00%
3- Tổng doanh thu, thu nhập	Triệu đồng	2.545.369,00	2.491.866,12	97,90%
4- Lợi nhuận sau thuế TNDN	Triệu đồng	550,00	14.066,27	2.557,50%
5- Phải nộp ngân sách Nhà nước	Triệu đồng		195.988,35	
6- Chia cổ tức (Lợi nhuận sau thuế)	%	-	-	-
7- Tiền lương bình quân	Tr.đồng/ng/tháng	9,36	11,36	121,36%

Bảng 2: Tình hình thực hiện các chỉ tiêu sản lượng vận tải năm 2023

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	TH năm 2022	KH năm 2023	TH năm 2023	Tỷ lệ so sánh (%)	
						TH/KH	TH 2022
01	Tấn xếp HH	Tấn	3.753.830	3.674.690	3.099.744	84,35%	82,58%
02	Tấn.Km HH	1.000T.Km	2.596.543	2.317.160	1.974.464	85,21%	76,04%
03	HK lên tàu	HK	2.456.863	3.353.930	3.530.533	105,27%	143,70%
04	HK.Km	1.000HK.Km	729.841	1.017.320	1.087.547	106,90%	149,01%
05	Tấn xếp HL	Tấn	22.060	26.880	24.457	91,67%	110,87%
06	Tấn.Km HL	1.000T.Km	15.121	22.160	18.686	84,32%	123,58%
07	Tấn.Km TĐ	1.000T.Km	3.341.505	3.356.640	3.080.694	91,78%	92,19%
08	Tổng D.Thu	Tr.đồng	1.982.896	2.189.365	2.169.120	99,08%	109,39%
08.1	D.Thu HH + Đ.nhánh	Tr.đồng	1.248.997	1.139.830	1.047.620	91,91%	83,88%
08.2	D.Thu HK + Trả vé	Tr.đồng	716.714	1.022.000	1.091.550	106,81%	152,30%
08.3	D.Thu HL	Tr.đồng	17.185	27.535	28.920	105,03%	168,29%
08.4	D.Thu vận tải khác	Tr.đồng	0	0	1.029		

\* Ghi chú:

- +Doanh thu hàng hóa bao gồm cả doanh thu hàng hóa theo tàu khách và DT đường nhánh;
- +Doanh thu hành khách bao gồm cả khoản thu phí hành khách trả lại vé.



## **2- Phân tích, đánh giá tình hình thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2023.**

### **2.1- Về kinh doanh vận tải đường sắt**

#### **2.1.1- Về vận tải hành khách:**

##### **\* Kết quả:**

Doanh thu hành khách, hành lý đạt **1.120,47** tỷ đồng (đạt 106,76% kế hoạch và bằng 152,67% so với năm 2022).

Hành khách lên tàu đạt: **3.530.533** lượt hành khách (đạt 105,27% kế hoạch và bằng 143,70 % so với năm 2022).

##### **\* Tồn tại:**

+ Nguyên nhân khách quan:

- Trong năm 2023 công tác kinh doanh vận tải hành khách có nhiều thuận lợi hơn so với năm 2022 do dịch Covid-19 được khống chế, việc đi lại của người dân đã trở lại bình thường. Chính phủ đã dần mở cửa du lịch nên khách quốc tế đã tăng trở lại. Tuy nhiên các nước châu Âu đang chịu tác động bởi chiến tranh Nga-Ucrana, kinh tế khó khăn nên luồng khách quốc tế năm 2023 không đạt được như các năm trước dịch.

- Hệ thống đường bộ cao tốc phát triển nhanh, chạy dọc theo các tuyến đường sắt, kết nối thuận tiện thu hút hành khách sử dụng phương tiện đường bộ.

- Cơ sở vật chất, hạ tầng của ngành đường sắt yếu kém và lạc hậu: tốc độ chạy tàu thấp, chất lượng đường thấp còn xóc lắc, độ ồn cao. Cơ sở vật chất, trang thiết bị nội thất ở hầu hết các khu ga còn hạn chế, lạc hậu.

+ Nguyên nhân chủ quan:

- Chất lượng phương tiện: Hiện tại Công ty cổ phần Vận tải đường sắt Hà Nội có 513 toa xe khách các loại. Trong đó số lượng toa xe có tình trạng kỹ thuật chất lượng tốt (gồm các xe đóng mới, xe được nâng cấp cải tạo nội thất...) để đáp ứng yêu cầu phục vụ hành khách là 260 xe chiếm trên 50% trong tổng số toa xe khách hiện có. Các xe còn lại đều có tuổi thọ trên 20 năm nên thiết bị trên toa xe đã lạc hậu không còn phù hợp với nhu cầu của hành khách hiện nay.

- Chất lượng đội ngũ nhân viên phục vụ hành khách trên tàu, dưới ga về độ tuổi, trình độ ngoại ngữ chưa đáp ứng được yêu cầu.

- Trang thiết bị trên nhiều toa xe không đồng bộ (thiết bị vệ sinh, điều hòa, chặn ga gối, nội thất...), chưa đáp ứng được nhu cầu của hành khách.

##### **\* Biện pháp khắc phục:**



Triển khai các giải pháp để tăng sức hút cho du lịch đường sắt như:

- Áp dụng các chính sách ưu đãi dành riêng cho các đơn vị lữ hành khi liên kết với đường sắt để khai thác khách du lịch bằng đường sắt.

- Khuyến khích các đơn vị du lịch tự nâng cấp trang thiết bị nội thất toa xe, nâng cao dịch vụ chăm sóc khách hàng.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ khách đi tàu như bán vé qua Web, bằng các app bán vé, qua kiot điện tử; bán đặc sản vùng miền cho khách trên tàu qua app, đưa wifi lên tàu.

- Xây dựng nhiều biện pháp để nâng cao chất lượng ăn uống, phục vụ, vệ sinh trên các đoàn tàu.

- Liên kết chặt chẽ với các Sở du lịch, các thành phố có đường sắt đi qua để xây dựng các sản phẩm du lịch để thu hút hành khách. Xúc tiến làm việc với các địa phương có lượng khách du lịch lớn như Đồng Hới, Huế, Đà Nẵng... để xây dựng và quảng bá các sản phẩm du lịch gắn với đường sắt.

- Tiếp tục đổi mới, đào tạo đội ngũ nhân viên phục vụ trên tàu dưới ga cả về hình thức, tác phong, nghiệp vụ.

- Xây dựng chính sách giá vé linh hoạt theo mùa vụ, theo ngày đầu tuần, cuối tuần, phù hợp với thị trường để thu hút hành khách.

- Tăng cường mở thêm địa lý mới. Đặc biệt quan tâm, khuyến khích các công ty du lịch lữ hành có lượng khách quốc tế lớn, ổn định có nhu cầu mở đại lý nhằm mục đích mở rộng mạng lưới, phát triển luồng khách mới.

- Mở rộng các kênh bán vé online với các đối tác bán hàng trực tuyến.

- Đẩy mạnh công tác truyền thông các sản phẩm mới, các chính sách kích cầu, các tầm gương người tốt, việc tốt .... của ngành đường sắt để tạo ấn tượng tốt với khách hàng.

### **2.1.2- Về vận tải hàng hóa.**

#### **\* Kết quả:**

Doanh thu vận chuyển hàng hóa đạt: **1.047,62** tỷ đồng (đạt 91,91% kế hoạch và bằng 83,88% so với năm 2022).

Tấn xếp hàng hóa đạt: **3.099.744** tấn xếp (đạt 84,35% kế hoạch và bằng 82,58% so với năm 2022).

#### **\* Tồn tại:**

+ Nguyên nhân khách quan:



- Suy thoái kinh tế toàn cầu do ảnh hưởng của hậu đại dịch covid 19 và sung đột các khu vực trên thế giới kéo dài. Nhiều ngành nghề đơn vị sản xuất kinh doanh gặp khó khăn, nhu cầu vận chuyển hàng hoá giảm sút.

- Cơ sở hạ tầng các hình thức vận tải khác được Nhà nước đầu tư mạnh mẽ (đặc biệt là vận tải đường bộ). Trong khi đó vận tải đường sắt với nguồn vốn hạn hẹp chỉ đủ đầu tư sửa chữa nâng cấp cải tạo các điểm thiết yếu, nên vận tải đường sắt gặp nhiều khó khăn trong việc cạnh tranh với các phương tiện khác.

+ Nguyên nhân chủ quan:

- Phương tiện vận tải của Công ty lạc hậu xuống cấp khó đáp ứng được nhu cầu vận chuyển hàng hoá ngày càng tăng cao, mặt khác lực lượng lao động của Công ty còn đông và chưa thích ứng với cơ chế thị trường, đó là những tác động làm cho hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty chưa cao, sản phẩm của Công ty kém sức cạnh tranh với các phương thức vận tải đường bộ, đường thủy, hàng không giá rẻ và các doanh nghiệp có sản phẩm tương tự.

- Trình độ người lao động còn hạn chế chưa phát huy được mọi nguồn lực, công tác phát triển thị trường, chất lượng phục vụ chăm sóc khách hàng còn nhiều hạn chế.

- Hệ thống kho bãi, phương tiện thiết bị tác nghiệp hai đầu thiếu máy móc thiết bị đã làm cho chi phí xếp dỡ tại hai đầu lớn đã làm giá thành vận tải đường sắt tăng cao mặc dù cước vận tải đường sắt thấp hơn nhiều so với đường bộ.

**\* Biện pháp khắc phục:**

- Tận dụng điều kiện phương tiện thiết bị hiện có, ổn định các luồng hàng truyền thống đang vận chuyển như: apatit, tàu chuyên tuyến, liên vận quốc tế, phân bón, vật liệu xây dựng, lương thực thực phẩm ...

- Theo dõi tình hình thực hiện vận chuyển các luồng hàng để cấp điều xe hợp lý tăng hiệu quả vận dụng toa xe.

- Tận dụng điều kiện khả năng phương tiện thiết bị hiện có tìm kiếm, khai thác thêm các luồng hàng mới, khách hàng mới để tăng sản lượng doanh thu.

- Rà soát để điều chỉnh giá cước hợp lý theo tình hình kinh tế thị trường, thường xuyên theo dõi nắm bắt các thông tin thương mại, chính sách của các ngành nghề sản xuất và các qui định của cơ quan Nhà nước để đề ra các giải pháp điều chỉnh giá cước từng luồng hàng, sử dụng hiệu quả toa xe bằng các chính sách về giá cước.



- Nâng cao chất lượng khám chữa toa xe, ưu tiên sửa chữa kịp thời các chủng loại toa xe hiện nay có nhu cầu vận dụng cao. Thường xuyên kiểm tra việc xếp hàng, đặc biệt hàng rời, nghiêm cấm xếp bội tải, gian lận thương mại. Phối hợp tốt giữa các bộ phận đơn vị giải quyết nhanh các sự cố về vận tải hàng hoá, phân tích, xử lý các trường hợp khi phát hiện.

- Đôn đốc quyết liệt và yêu cầu chủ hàng dỡ hàng, thu tiền chiếm dụng toa xe, hàng ngày bám sát việc dỡ hàng để đôn đốc dỡ, giải phóng toa xe và thu tiền chiếm dụng toa xe của chủ hàng.

- Quản trị tốt luồng xe, đôn đốc dỡ hàng để có xe cấp xếp, phân đầu giảm thời gian quay vòng toa xe.

- Tiếp tục phát triển được các dịch vụ đầu cuối (dịch vụ giá trị gia tăng) để nâng cao chất lượng phục vụ, tăng tính cạnh tranh với các phương thức vận tải khác nhằm nâng cao thị phần vận tải.

- Tăng cường công tác tiếp thị, tìm kiếm khách hàng nguồn hàng mới. Ưu tiên chăm sóc phục vụ tốt các khách hàng truyền thống, hàng có giá cước cao, cự ly vận chuyển hợp lý. Tận dụng tốt luồng xe theo chiều trả rỗng để tăng hiệu quả kinh doanh.

- Tiếp tục thực hiện các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả trong việc kết nối các đường nhánh vào các khu công nghiệp, các trọng điểm hàng hoá.

- Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ tin học trong công tác quản trị kinh doanh vận tải hàng hóa, kiểm soát có hiệu quả chi phí trong công tác giải thể, lập tàu, công tác chống đọng dỡ, đọng kéo, giảm thời gian quay vòng toa xe để nâng cao hiệu quả phương tiện.

- Đầu tư thiết bị xếp dỡ và trung chuyển 02 đầu, làm cơ sở để ký hợp đồng trọn gói với khách hàng vận chuyển từ kho-kho.

- Nâng cao trình độ đội ngũ người lao động, đặc biệt đội ngũ làm công tác kinh doanh trong thời đại hiện nay.

- Phát huy những kết quả đã đạt được trong công tác vận chuyển từ kho đến kho của Công ty và các đơn trong các năm trước, xây dựng các phương án vận chuyển từ kho đến kho cho toàn Công ty. Xây dựng các luồng hàng có lợi thế, có khả năng thực hiện để vận chuyển từ kho đến kho trên cơ sở các luồng hàng hiện có. Nâng cao công tác quảng bá về vận chuyển kho đến kho, nâng cao chất lượng phục vụ để thu hút khách hàng về với đường sắt.

## **2.2- Về công tác quản lý sửa chữa, cải tạo nâng cấp và vận dụng toa xe.**



*\* Công tác sửa chữa định kỳ toa xe khách:*

- Sửa chữa lớn toa xe khách ra xưởng đạt 56 xe/57 xe bằng 98,2% kế hoạch (thấp hơn 13 xe so với năm 2022, năm 2022 đã thực hiện 69 xe);

- Sửa chữa nhỏ toa xe khách ra xưởng đạt 302 xe/301 xe bằng 100% kế hoạch (thấp hơn 20 xe so với năm 2022, năm 2022 đã thực hiện 322 toa xe);

Công tác sửa chữa toa xe khách thấp năm 2023 thấp hơn năm 2022 do một số nguyên nhân cơ bản sau:

+ Toa xe đến hạn sửa chữa định kỳ trong năm thấp hơn năm 2022;

+ Năng lực sửa chữa tại các đơn vị trong Công ty đạt thấp và kế hoạch chuẩn bị toa xe phục vụ vận tải Tết nguyên đán Giáp Thìn 2024 một phần đã đưa sang kế hoạch sửa chữa tháng 1/2024 để thực hiện.

Tuy nhiên công tác sửa chữa lớn định kỳ toa xe khách năm 2023 thấp hơn năm 2022 song trong các đợt vận tải cao điểm vẫn đảm bảo cung cấp đủ số lượng đầu xe để phục vụ vận tải.

*\* Công tác sửa chữa định kỳ toa xe hàng:*

+ Sửa chữa lớn toa xe hàng ra xưởng đạt 171 xe/212 xe bằng 80,7% kế hoạch (cao hơn năm 2022: 20 xe, năm 2022 đạt 151 xe);

+ Sửa chữa nhỏ toa xe hàng ra xưởng đạt 1.096 xe/1.122 xe bằng 97,7 % kế hoạch (thấp hơn năm 2022: 42 xe, năm 2022 đạt 1.138 xe).

+ Do lượng hàng hóa trong quý IV sụt giảm nên Công ty chỉ tập trung sửa chữa đối với các chủng loại toa xe có nhu cầu vận tải cao như xe G, H, Mc.

Để hoàn thành được kế hoạch trên, phòng Quản lý phương tiện đã chủ động tham mưu và chỉ đạo:

- Tham mưu kế hoạch sửa chữa định kỳ theo kế hoạch vận tải. Đơn đốc tiến độ các đơn vị sửa chữa theo kế hoạch đã giao nhằm đảm bảo đủ số lượng chủng loại toa xe phục vụ kế hoạch lập tàu.

- Ưu tiên đưa các toa xe có nhu cầu sử dụng sớm ra xưởng để phục vụ vận tải, đối với toa xe khách chỉ sửa chữa các toa xe khi có nhu cầu và chuẩn bị cho kế hoạch vận tải Hè, Tết nguyên đán Giáp Thìn 2024.

- Giám sát chặt chẽ chất lượng công tác khám chữa, chỉnh bị nhằm hạn chế tối đa sự cố phát sinh trong vận dụng.



- Tập trung sửa chữa tối đa toa xe hàng để phục vụ vận tải đặc biệt là các chủng loại toa xe Mc, G, H.

- Đưa các toa xe hư hỏng nặng nhưng có nhu cầu vận tải đi sửa chữa nhằm đáp ứng tối đa nhu cầu vận tải hàng hóa.

*\* Công tác vận dụng toa xe:*

- Số toa xe khách tốt phục vụ vận tải: 287 xe/ 491 xe bằng sắp si 58,5 % xe quản lý, giảm 09 xe so với năm 2022;

- Số toa xe hàng tốt phục vụ vận tải: 1.729 xe/ 2.676 xe bằng bằng 64,6 % xe quản lý, giảm 224 xe so với năm 2022;

### **2.3- Về công tác an toàn chạy tàu.**

*\* Về tình hình sự cố, tai nạn giao thông đường sắt năm 2023 toàn Công ty.*

- Năm 2023 toàn Công ty không để xảy ra tai nạn giao thông đường sắt đặc biệt nghiêm trọng, rất nghiêm trọng hoặc nghiêm trọng do chủ quan.

- Tai nạn giao thông đường sắt ít nghiêm trọng do chủ quan: xảy ra 02 vụ, tăng 0,5 vụ so với năm 2022, cụ thể:

+ Chi nhánh toa xe Hàng: 1.4 vụ tăng 0,9 vụ

+ Chi nhánh vận tải đường sắt Lào Cai: 0,6 vụ tăng 0,6 vụ.

+ Chi nhánh toa xe Vinh: 0 vụ , giảm 1 vụ.

- Sự cố giao thông đường sắt do chủ quan xảy ra: 88 vụ, trong đó:

+ Sự cố có tính chất nghiêm trọng: 03 vụ, tăng 01 vụ so năm 2022.

+ Sự cố thông thường: 85 vụ, tăng 30 vụ so năm 2022.

*\* Công tác cứu hộ giao thông đường sắt và ứng phó sự cố thiên tai:*

Công tác phối hợp giải quyết tai nạn giao thông đường sắt: Tham gia cứu chữa tai nạn giao thông đường sắt 08 vụ giảm 05 vụ so với năm 2022. Công tác giải quyết tai nạn và khắc phục hậu quả do tai nạn gây ra đã được các đơn vị và các phòng thuộc Công ty thực hiện đúng quy định.

*\* Công tác phòng chống thiên tai:*

Ngay từ đầu năm 2023, Công ty đã chỉ đạo các Chi nhánh xây dựng phương án phòng chống thiên tai để chủ động ứng phó với lụt bão có thể xảy ra và phối hợp với các lực lượng trên địa bàn để phòng chống và khắc phục hậu quả do thiên tai. Trong các đợt bão lũ, thiên tai xảy ra trong năm 2023, Hội đồng quản trị, Ban Điều hành, Ban chỉ đạo Phòng chống thiên tai Công ty cùng với các đơn vị đã kịp thời chỉ đạo, triển khai các biện pháp ứng phó, khắc phục hậu quả bão lũ, thiên tai tại các khu vực, đặc biệt là đợt



mưa lũ tại miền Trung trên tuyến đường sắt thống nhất. Lãnh đạo và các phòng ban Công ty đã cùng Ban chỉ huy phòng chống bão lũ các đơn vị đã trực tiếp có mặt tại hiện trường để chỉ đạo công tác chuyển tải hành khách phối hợp với chính quyền địa phương khắc phục hậu quả, đảm bảo tuyệt đối an toàn các mặt.

*\* Về tình hình an ninh trật tự bảo đảm an toàn phòng chống cháy nổ:*

Năm 2023, Các đơn vị trong toàn Công ty thực hiện tốt công tác an ninh trật tự, không để xảy ra mất an ninh trật tự tại các đơn vị.

*\* Công tác phòng chống gian lận thương mại:*

Năm 2023, Công ty cổ phần vận tải đường sắt Hà Nội đã chủ động phối hợp chặt chẽ với Công an, Chi cục thuế, quản lý thị trường và chính quyền địa phương nắm tình hình, trao đổi thông tin phát hiện, ngăn chặn các hoạt động nhằm lợi dụng phương tiện giao thông đường sắt để vận chuyển hàng lậu, hàng cấm, hàng gian lận thương mại kịp thời hiệu quả.

***Một số tồn tại.***

*\* Tồn tại do chủ quan cần nghiêm túc rút kinh nghiệm:*

- Công tác sửa chữa định kỳ toa xe tại các Chi nhánh toa xe còn chưa thực hiện đúng quy trình gây ảnh hưởng trực tiếp đến công tác an toàn chạy tàu, chất lượng vật tư thiết bị, phụ tùng phục vụ sản xuất một số chủng loại chưa đảm bảo yêu cầu kỹ thuật. Công tác nghiệm thu sản phẩm của một số bộ phận tại các phân xưởng sửa chữa chưa nêu cao hết tinh thần trách nhiệm.

- Công tác khám chữa chỉnh bị toa xe ngoài hiện trường.

+ Người lao động trực tiếp làm công tác chạy tàu chưa thực sự ý thức trách nhiệm trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

+ Chất lượng, nghiệp vụ, tay nghề khối khám chữa toa xe có phần hạn chế.

+ Lãnh đạo của một số bộ phận, đơn vị chưa quyết liệt cứng rắn trong việc chấn chỉnh các tồn tại của người lao động trong đơn vị.

- Công tác vận tải.

+ Công tác kiểm tra chống bao khách, bao hàng của các Chi nhánh vận tải, và Đoàn tiếp viên, đến các phòng nghiệp vụ Công ty chưa thực sự đi vào chiều sâu.

+ Công tác kiểm tra của nhân viên hóa vận tại một số Chi nhánh vận tải đường sắt còn thiếu kinh nghiệm trong việc kiểm tra thương vụ, còn bỏ qua một số quy định bắt buộc đối với công tác đảm bảo an toàn chạy tàu khi tác nghiệp xếp hàng tại các ga, chưa có sự phối hợp với các bộ phận liên quan để thực hiện đúng các quy định trong công tác đảm bảo an toàn chạy tàu chung.



- Các đơn vị quản lý tàu:

+ Quán triệt tinh thần, tư tưởng cho người lao động, đặc biệt khối liên quan công tác chạy tàu nâng cao trách nhiệm trong quá trình thực thi nhiệm vụ.

+ Nâng cao chất lượng nghiệp vụ vận tải khối trưởng tàu.

*\* Nguyên nhân dẫn đến tồn tại.*

- Trình độ hiểu biết nghiệp vụ của một bộ phận trực tiếp làm công tác liên quan đến an toàn chạy tàu còn hạn chế.

- Chất lượng phương tiện còn nhiều hạn chế do đã quá cũ kỹ và lạc hậu kỹ thuật sau quá trình khai thác và sử dụng.

- Ý thức trách nhiệm của một số bộ phận từ Lãnh đạo quản lý đến người lao động trực tiếp sản xuất chưa cao.

- Sự phối hợp giữa các bộ phận trong công tác thực hiện nhiệm vụ chung của ngành còn chưa có sự thống nhất do mô hình tổ chức còn bộc lộ ở một số đơn vị.

*\* Những bài học kinh nghiệm.*

- Nâng cao công tác kiểm tra, giám sát từ các phòng chuyên môn nghiệp vụ Công ty đến lãnh đạo đơn vị, các chức danh được phân công kiểm tra tại các đơn vị trong điều hành sản xuất cần nâng cao chất lượng kiểm tra, có hiệu quả và chiều sâu.

- Nâng cao chất lượng công tác, ý thức tổ chức kỷ luật, trình độ nghiệp vụ, kỹ năng làm việc của đội ngũ người lao động trực tiếp làm công tác liên quan đến an toàn chạy tàu vì con người là yếu tố quyết định trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao.

## **II- Tổ chức và nhân sự**

### **1- Ban điều hành Công ty.**

Bảng 3:

Họ và tên	Chức vụ	Thời gian bổ nhiệm
<b>BAN GIÁM ĐỐC</b>		
Nguyễn Việt Hiệp	Tổng giám đốc	Bổ nhiệm lại 01/01/2023
Lê Minh Tuấn	Phó Tổng giám đốc	Bổ nhiệm 01/02/2021
Nguyễn Hồng Linh	Phó Tổng giám đốc	Bổ nhiệm lại 10/10/2022
Nguyễn Văn Nam	Phó Tổng giám đốc	Bổ nhiệm 01/01/2022
<b>KẾ TOÁN TRƯỞNG</b>		
Lương Văn Chiến	Kế toán trưởng	Bổ nhiệm 15/11/2019

### **2- Tình hình nhân sự của Công ty trong năm 2023**

- Hội đồng quản trị, không thay đổi: Có 04 người.



- Ban Kiểm soát không thay đổi: Có 03 người

- Ban điều hành không thay đổi: Có 04 người.

\* Về lao động: Tại thời điểm 31/12/2023, tổng số cán bộ công nhân viên có tên trong danh sách của Công ty là 3.153 lao động với cơ cấu lao động như sau:

**Bảng 4: Cơ cấu lao động của Công ty tại thời điểm 31/12/2023**

Tiêu chí	Số lượng	Tỷ trọng
Theo trình độ lao động	3.153	
- Trên đại học	51	1.62%
- Đại học	775	24.58%
- Trung cấp, cao đẳng	1.049	33.27%
- Lao động phổ thông		
- Công nhân kỹ thuật (sơ cấp)	1.278	40.53%
Phân theo HĐ lao động		
- Hợp đồng không xác định thời hạn (bao gồm 08 LĐQL + 5 CTCD)	3.140	
- Hợp đồng thời hạn 1- 3 năm		
- Hợp đồng thời vụ		
Phân theo giới tính		
- Nam	1.889	59.91%
- Nữ	1.264	40.09%

### 3- Tóm tắt chính sách đối với người lao động.

#### 3.1- Tóm tắt chính sách đối với người lao động.

- Mức thu nhập bình quân năm 2023 của Người lao động Công ty đạt  $\approx$  11.966.000 đồng/người/tháng.

- Công ty thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các chính sách đối với người lao động, cụ thể:

- Thường xuyên chăm lo, đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động trong toàn công ty.

- Công tác an toàn lao động luôn được quan tâm chú trọng, việc huấn luyện an toàn lao động và trang bị bảo hộ cho người lao động được thực hiện nghiêm túc và đầy đủ.

- Chế độ trợ cấp ốm đau, thai sản luôn đảm bảo thanh toán đầy đủ và kịp thời.

- Đảm bảo tuân thủ các chế độ đối với người lao động trong Công ty theo đúng quy định của pháp luật về lao động, hợp đồng lao động và thoả ước lao động tập thể.



- Thực hiện đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp đầy đủ kịp thời cho người lao động.

### **3.2- Công tác tổ chức bộ máy và sắp xếp lao động.**

a) Công tác tổ chức bộ máy.

*Tổ chức bộ máy của Công ty hiện tại gồm:*

- Hội đồng quản trị
- Ban điều hành
- Cơ quan Công ty gồm 08 phòng chuyên môn nghiệp vụ: Nhân sự, Tài chính, Kế hoạch - Đầu tư, Kinh doanh vận tải, An toàn vận tải, Quản lý phương tiện và Văn phòng.

- Có 11 Chi nhánh trực thuộc: 07 Chi nhánh Vận tải đường sắt; 02 Chi nhánh Toa xe; 01 Chi nhánh Đoàn tiếp viên đường sắt; 01 Chi nhánh Dịch vụ vận tải đa phương thức.

b) Công tác sắp xếp lao động.

Trên cơ sở định biên lao động đã được phê duyệt năm 2023. Công ty đã thường xuyên theo dõi và hướng dẫn các đơn vị, các phòng chuyên môn nghiệp vụ bố trí sắp xếp lao động đúng định biên, tiết kiệm, hiệu quả.



**III- Tình hình thực hiện các dự án đầu tư năm 2023.**

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Tên dự án	T/mức đầu tư	Thực hiện		Giá trị Q/toán	Ghi chú
			G/trị	T/toán		
<b>I- Các dự án hoàn thành năm 2023</b>						
01	Nâng cấp hệ thống hành chính điện tử EGOV của Công ty	565	421	421	421	DA đã hoàn thành & quyết toán vốn đầu tư
02	Máy gia nhiệt vòng bi, bánh răng	85	79	79	79	DA đã hoàn thành & quyết toán vốn đầu tư
03	Máy hàn gờ bánh xe	440	395	395	395	DA đã hoàn thành & quyết toán vốn đầu tư
04	Thay mới hệ thống âm thanh phòng họp số 1 – cơ quan Công ty	258	181	181	181	DA đã hoàn thành & quyết toán vốn đầu tư
05	Xe ô tô dưới 09 chỗ ngồi	998	863	863	863	DA đã hoàn thành & quyết toán vốn đầu tư
06	Nhà kho vật tư hàng vải sợi	387	359	359	359	DA đã hoàn thành & quyết toán vốn đầu tư
07	Làm mới hệ thống đường ống cấp nước lên tàu	225	205	205	205	DA đã hoàn thành & quyết toán vốn đầu tư
08	Máy cắt plasma Inventer	143	142	142	142	DA đã hoàn thành & quyết toán vốn đầu tư
09	Làm mới mái tôn đường sửa chữa toa xe, tổ Ninh bình	536	496	496	496	DA đã hoàn thành & quyết toán vốn đầu tư
<b>II-Các dự án chuyển tiếp sang năm 2024</b>						
01	Xây dựng mới nhà xưởng sửa chữa toa xe đường X6	4.800				Dự án đang trong giai đoạn thi công
02	Đầu tư mới toa xe Hàng -giai đoạn 2022-2023	95.880				DA đã hoàn thành lập BC NCKT; NĐD vốn trình xin ý kiến HĐTV TCT ĐSVN
03	Đầu tư mới toa xe Hàng -giai đoạn 2023-2024	133.700				DA trong giai đoạn trình cấp có thẩm quyền cho phép chuẩn bị đầu tư
<b>Cộng (I + II)</b>		<b>238.017</b>	<b>3.141</b>	<b>3.141</b>	<b>3.141</b>	



#### **IV- Tình hình tài chính**

##### **1- Tình hình tài chính:**

Bảng 5: Một số chỉ tiêu về tài sản, vốn, doanh thu, lợi nhuận

Đơn vị: Tr.VNĐ

TT	Chỉ tiêu	31/12/2022	31/12/2023	So sánh
01	Tổng giá trị tài sản	1.382.993,88	1.318.842,77	95,36%
02	Vốn chủ sở hữu	420.545,37	434.611,64	103,34%
03	Doanh thu thuần	2.313.634,37	2.459.668,67	106,31%
04	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	-32.376,19	-5.282,54	16,32%
05	Lợi nhuận khác	38.163,44	19.348,81	50,70%
06	Lợi nhuận trước thuế	5.787,25	14.066,27	243,06%
07	Lợi nhuận sau thuế	5.787,25	14.066,27	243,06%
08	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	-	-	

##### **2- Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu khác.**

Bảng 6: Một số chỉ tiêu tài chính khác

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	31/12/2022	31/12/2023
<b>01</b>	<b>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>			
01.1	- Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	0,84	0,88
01.2	- Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0,69	0,74
<b>02</b>	<b>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn (%)</b>			
02.1	- Nợ/Tổng tài sản	%	69,59	67,05
02.2	- Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	228,86	203,45
<b>03</b>	<b>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>			
03.1	- Vòng quay hàng tồn kho	Lần	27,06	31,60
03.2	- Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Lần	1,67	1,87
<b>04</b>	<b>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>			
04.1	- Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	0,25	0,57%
04.2	- Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	1,38	3,24%
04.3	- Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	0,42	1,07%
04.4	- Lợi nhuận thuần từ HĐKD/Doanh thu thuần	%	-1,40	-0,21%
04.5	- EPS (Lợi nhuận sau thuế/01 cổ phiếu)	Đồng/CP	72,29	175,70



**V- Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu****1- Cổ phần:**

- Tên cổ phiếu: *Cổ phiếu Công ty cổ phần Vận tải Đường sắt Hà Nội*
- Số lượng: *80.058.970 cổ phần*
- Loại: *Cổ phần phổ thông*
- Số lượng cổ phần tự do chuyển nhượng: *79.440.446 cổ phần*
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: *618.524 cổ phần* (theo cam kết của Người lao động, tuân thủ quy định của Pháp luật về sở hữu cổ phần Công ty khi thực hiện cổ phần hóa)

**2- Cơ cấu cổ đông:**

Bảng 7: Cơ cấu cổ đông của Công ty tại ngày 30/12/2023

TT	Họ và tên	Số lượng	Số lượng cổ	Tỷ lệ % trên vốn
<b>I</b>	<b>Phân loại theo tỷ lệ sở hữu</b>	<b>3.449</b>	<b>80.058.970</b>	<b>100,00%</b>
1	- Cổ đông lớn	1	73.352.196	91,62%
2	- Cổ đông nhỏ	3.448	6.706.774	8,38%
<b>II</b>	<b>Phân loại theo lãnh thổ</b>	<b>3.449</b>	<b>80.058.970</b>	<b>100,00%</b>
<b>1</b>	<b>- Cổ đông trong nước</b>	<b>3.441</b>	<b>80.008.270</b>	<b>99,94%</b>
	- Tổ chức	2	73.352.396	91,62%
	- Cá nhân	3.439	6.655.874	8,32%
<b>2</b>	<b>- Cổ đông nước ngoài</b>	<b>8</b>	<b>50.700</b>	<b>0,06%</b>
	- Tổ chức	2	41.900	0,05%
	- Cá nhân	6	8.800	0,01%

**3- Tình hình thay đổi vốn đầu tư của Chủ sở hữu**

Công ty Cổ phần Vận tải đường sắt Hà Nội chính thức hoạt động dưới mô hình công ty cổ phần từ ngày 28/01/2016 với vốn điều lệ là **800.589.700.000 đồng**, từ thời điểm đó đến nay, Công ty không thực hiện tăng vốn.

**4- Giao dịch cổ phiếu quỹ**

Hiện tại, Công ty không có cổ phiếu quỹ nên trong năm không phát sinh giao dịch cổ phiếu quỹ.

**VI- Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty****1- Quản lý nguồn chất thải công nghiệp.**

- Các đơn vị sửa chữa công nghiệp và Đoàn tiếp viên đường sắt Hà Nội đều có lập đề án bảo vệ môi trường đơn giản (đoàn tiếp viên Hà Nội), đề án bảo vệ môi



trường chi tiết (các đơn vị sửa chữa công nghiệp) trình các cấp có thẩm quyền phê duyệt để thực hiện.

- Các đơn vị có chất thải nguy hại phát sinh trong quá trình sản xuất lập sổ đăng ký chủ nguồn thải trình Sở tài nguyên môi trường phê duyệt và hợp đồng với các đơn vị có chức năng theo quy định để vận chuyển và xử lý rác thải nguy hại.

TT	Tên cơ sở	Địa chỉ hoạt động của cơ sở	Số quyết định phê duyệt ĐTM/Đề án bảo vệ môi trường	Loại hình SX	T/trạng hoạt động
01	CN Toa xe Hàng	584 Hà Huy Tập TT Yên Viên H. Gia Lâm - HN	1176/QĐ-STNMT ngày 31/12/2014 của Sở TNMT Thành phố Hà Nội.	Sửa chữa toa xe	Đang hoạt động
02	CN Toa xe Hàng	122 Lê Duẩn – Hoàn Kiếm – TP Hà Nội	845/QĐ-STNMT ngày 02/06/17 của Sở TNMT Thành phố Hà Nội	Sửa chữa toa xe	Đang hoạt động
03	CN Toa xe Vinh	Số 7 Trần Bình Trọng – TP Vinh – Nghệ an	7421/QĐ-UBND ngày 29/12/2014 của UBND tỉnh Nghệ An	Sửa chữa toa xe	Đang hoạt động
04	CN đoàn tiếp viên ĐS Hà Nội	Số 1 Trần Quý Cáp - Đống Đa – TP Hà Nội	116/UBND- TNMT ngày 29/01/15 của UBND Q. Đống Đa – Hà Nội	Dịch vụ	

## 2- Chính sách liên quan đến người lao động.

*\* Chính sách đối với người lao động.*

- Mức thu nhập bình quân năm 2023 của Người lao động Công ty đạt  $\approx$  11.966.000 đồng/người/tháng.

Công ty thực hiện đầy đủ các chính sách đối với người lao động, cụ thể:

- Thường xuyên chăm lo, đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động.  
 - Công tác an toàn lao động luôn được quan tâm chú trọng, việc huấn luyện an toàn lao động và trang bị bảo hộ cho người lao động được thực hiện nghiêm túc và đầy đủ.

- Chế độ trợ cấp ốm đau, thai sản luôn đảm bảo thanh toán đầy đủ và kịp thời.

- Luôn tuân thủ chế độ đối với người lao động trong Công ty theo đúng quy định của pháp luật về lao động, hợp đồng lao động và thoả ước lao động tập thể.

- Thực hiện đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp đầy đủ kịp thời cho người lao động.

*\* Hoạt động đào tạo người lao động.*

Trong năm 2023 Công ty đã thực hiện đào tạo và đạo tạo lại, cơ bản đáp ứng yêu cầu sử dụng lao động và nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ công nhân viên trong toàn Công ty.

## 3- Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương.

- Công ty cổ phần vận tải đường sắt Hà Nội và các đơn vị là các Chi nhánh trực thuộc Công ty luôn tham gia đầy đủ các hoạt động bảo vệ môi trường của cấp trên cũng như địa phương.



- Thường xuyên thực hiện chủ trương tiết kiệm năng lượng.
- Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến kiến thức pháp luật và quy định về bảo vệ môi trường đến toàn thể cán bộ công nhân viên và người lao động trong toàn Công ty, hành khách đi tàu trên các đoàn tàu khách do Công ty quản lý và dân cư trên dọc tuyến đường sắt thuộc khu gian các đơn vị thuộc Công ty quản lý để nắm vững và thực hiện.
- Toàn Công ty luôn chú trọng đầu tư các trang thiết bị để giảm thiểu tác động đến môi trường từ các hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị như đầu tư buồng sơn toa xe, hệ thống xử lý khí thải lò rèn, hệ thống xử lý nước thải ...

**PHẦN C- BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC**

**I. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.**

**1- Tình hình tài sản của Công ty năm 2023**

Bảng 8: Một số chỉ tiêu về tài sản của Công ty

Đơn vị tính: Tr. VND

TT	Chỉ tiêu	Tại 31/12/2022	Tại 31/12/2023
<b>01</b>	<b>Tổng tài sản</b>	<b>1.382.993,88</b>	<b>1.318.842,77</b>
01.1	- Tài sản ngắn hạn	405.339,85	426.761,68
01.2	- Tài sản dài hạn	977.654,03	892.081,09
<b>02</b>	<b>Tổng nguồn vốn</b>	<b>1.382.993,88</b>	<b>1.318.842,77</b>
02.1	- Nợ ngắn hạn	481.510,91	482.533,26
02.2	- Nợ dài hạn	480.937,59	401.697,86
02.3	- Vốn chủ sở hữu	420.545,37	434.611,64
<b>03</b>	<b>Doanh thu thuần (về CCDV)</b>	<b>2.313.634,37</b>	<b>2.459.668,67</b>
<b>04</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>5.787,25</b>	<b>14.066,27</b>

Bảng 9: Tình hình các khoản phải thu

Đơn vị tính: Tr. VND

TT	Chỉ tiêu	Tại 31/12/2022	Tại 31/12/2023
<b>01</b>	<b>Phải thu ngắn hạn</b>	<b>96.142,77</b>	<b>101.865,00</b>
01.1	- Phải thu ngắn hạn của khách hàng	75.206,43	73.597,40
01.2	- Trả trước ngắn hạn cho người bán	2.091,67	4.465,62
01.3	- Phải thu khác	37.569,72	42.367,04
01.4	- Dự phòng phải thu khó đòi	-18.725,06	-18.565,06
<b>02</b>	<b>Phải thu dài hạn</b>	<b>95,00</b>	<b>100,00</b>
02.1	- Phải thu dài hạn khác	95,00	100,00

**2. Tình hình nợ phải trả năm 2023**



Bảng 10: Tình hình các khoản nợ phải trả của Công ty trong năm

Đơn vị tính: Tr.VND

STT	Khoản mục	Tại 31/12/2022	Tại 31/12/2023
<b>I-</b>	<b>Nợ ngắn hạn</b>	<b>481.510,91</b>	<b>482.533,26</b>
01	- Phải trả người bán	90.209,73	71.653,27
02	- Thuế và các khoản phải nộp NN	30.256,89	42.285,21
03	- Người mua trả tiền trước ngắn hạn	3.086,31	1.706,65
04	- Phải trả nhân viên	107.943,33	144.882,07
05	- Chi phí phải trả	24.212,82	27.468,60
06	- D/thu chưa thực hiện ngắn hạn	110.276,52	84.485,29
07	- Các khoản phải trả khác	28.644,16	30.782,81
08	- Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	86.785,11	79.173,36
09	- Quỹ khen thưởng phúc lợi	96,00	96,00
<b>II-</b>	<b>Nợ dài hạn</b>	<b>480.937,59</b>	<b>401.697,86</b>
01	- Phải trả người bán dài hạn	0,00	0,00
02	- Phải trả dài hạn khác	3.801,32	3.792,73
03	- Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	477.136,26	397.905,13

**II- Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 và mục tiêu phát triển tương lai.**

Trên cơ sở kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 về sản lượng và doanh thu kinh doanh vận tải, các chính sách của Nhà nước, hệ thống định mức của Công ty, của Tổng công ty Đường sắt Việt nam về chi phí điều hành giao thông vận tải và khả năng thực hiện, Công ty cổ phần vận tải đường sắt Hà Nội dự kiến kế hoạch doanh thu, chi phí và kết quả sản xuất kinh doanh vận tải năm 2024 như sau:

Bảng 11: Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024

TT	Chỉ tiêu	Đ.vị tính	Kế hoạch năm 2024
01	Vốn điều lệ	Triệu đồng	800.589,70
02	Tổng doanh thu, thu nhập	Triệu đồng	2.581.253
03	Tổng chi phí	Triệu đồng	2.569.234
04	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	12.019
05	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	12.019
06	Phải nộp ngân sách Nhà nước	Triệu đồng	257.688
07	Tỷ lệ trả cổ tức	%	-
08	Tiền lương bình quân ng/tháng	Tr.đồng/người/tháng	9,40



**1- Về vận tải hành khách và hàng hóa:**

Một số chỉ tiêu cơ bản về vận tải hành khách và hàng hóa

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2023	Kế hoạch năm 2024	So sánh
Tấn xếp hàng hóa	Tấn	3.099.744	3.206.300	103,44%
Tấn.Km hành khách	1.000T.Km	1.974.464	2.032.600	102,94%
Hành khách lên tàu	HK	3.530.533	3.558.300	100,79%
Hành khác.Km	1.000HK.Km	1.087.547	1.141.970	105,00%
Tấn xếp hành lý	Tấn	24.457	27.040	110,56%
Tấn.Km hành lý	1.000T.Km	18.686	19.070	102,06%
Tấn.Km tính đổi	1.000T.Km	3.080.694	3.193.640	103,67%
<b>Tổng doanh thu</b>	<b>Tr đồng</b>	2.169.120	<b>2.256.730</b>	<b>104,04%</b>
D.Thu hàng hóa + Đ.nhánh	Tr.đồng	1.047.620	1.068.310	101,97%
D.Thu hành khách + Trả vé	Tr.đồng	1.091.550	1.157.240	106,02%
D.Thu hành lý	Tr.đồng	28.920	31.180	107,81%

**1.1- Về vận tải hành khách.**

Để hoàn thành các mục tiêu kế hoạch kinh doanh vận tải hành khách năm 2024 đã thực hiện các giải pháp như sau:

- Tập trung nâng cao chất lượng kiểm tra vận tải, các cấp cần có các giải pháp cụ thể để phòng chống tiêu cực trên tàu dưới ga với chủ đề “ nói không với tiêu cực trong vận tải hành khách, hàng hóa”.

- Tất cả các cấp cần quan tâm tuyên truyền giáo dục, bồi dưỡng đào tạo nghiệp vụ, kiểm tra giám sát, kịp thời xử lý tồn tại nhằm nâng cao thái độ và kỹ năng phục vụ của đội ngũ phục vụ hành khách trên tàu, dưới ga.

- Công ty ưu tiên cân đối kinh phí để: cải tạo nâng cấp toa xe cho các đoàn tàu khách chất lượng cao; nâng cấp thiết bị vệ sinh, hệ thống máy điều hòa không khí cho các toa xe khách; đầu tư mua mới máy phát điện có công suất phù hợp.

- Mở rộng việc sử dụng wifi, camera và các phần mềm ứng dụng để nâng cao chất lượng dịch vụ, làm tốt việc chăm sóc hành khách thường xuyên đi tàu.

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp để nâng cao chất lượng bữa ăn trên tàu. Đẩy mạnh dịch vụ bán hàng trên App, hình thành chuỗi liên kết liên kết bán hàng giữa đơn vị quản lý tàu và các Chi nhánh VTĐS.

- Bố trí nhân viên vệ sinh chuyên trách và trang bị thiết bị tiện ích để nâng cao chất lượng vệ sinh toa xe khách.



- Cải tiến phương thức bán vé theo hướng đơn giản hóa thủ tục, tăng tiện ích cho hành khách đi tàu.

- Tiếp tục đầu tư nâng cấp chỉnh trang nội thất phòng đợi tàu tại các ga, trước hết là ở các ga có nhiều khách du lịch, như: Ninh Bình, Lào Cai, Huế.

- Công ty tiếp tục thực hiện chính sách giá vé linh hoạt để điều tiết luồng hành khách đi tàu vào các ngày cao điểm hoặc các tàu có hành trình thuận lợi và thu hút hành khách đi vào các ngày thấp điểm hoặc các tàu có hành trình đi đến các ga chưa phù hợp với nhu cầu hành khách; áp dụng các chính sách ưu đãi cho các đơn vị lữ hành du lịch, cho hành khách thường xuyên đi tàu.

- Tập trung hiệu quả nguồn lực hiện có để tổ chức tốt cao điểm vận tải Tết Nguyên đán Giáp Thìn và Hè 2024. Tiếp tục mở rộng liên doanh, liên kết với các địa phương, các tổ chức để phát triển các sản phẩm du lịch. Phân đầu giữ vững chất lượng phục vụ hành khách trên tuyến Hà Nội – Hải Phòng; từng bước nâng cao hơn nữa chất lượng dịch vụ trên đoàn tàu chất lượng cao SE19/20 (Hà Nội – Đà Nẵng); nhân rộng mô hình đoàn tàu chất lượng cao SE19/20 ra các tuyến khác (các đoàn tàu du lịch: Hà Nội – Sài Gòn, Hà Nội – Từ Sơn, Hà Nội – Vinh,...). Thực hiện các chính sách phù hợp khuyến khích các công ty du lịch chạy thêm các đôi tàu khách trên tuyến Hà Nội – Lào Cai. Tiếp tục mở rộng tổ chức các đoàn tàu charter, dịch vụ nguyên toa, dịch vụ toa xe cộng đồng,... Mở rộng liên kết với các địa phương, các đơn vị kinh doanh du lịch, các phương thức vận tải khác để tổ chức các tour du lịch đa dạng, tổ chức các sự kiện lớn. Triển khai việc bán, khoán hành trình chạy tàu.

- Đảm bảo hiệu quả kinh doanh trong tổ chức chạy tàu khách, ưu tiên chạy tàu trên các tuyến, các cung chặng có lợi thế.

- Tiếp tục phối hợp với Ban truyền thông Tổng công ty ĐSVN để mở rộng truyền thông trên các kênh thông tin đại chúng; thường xuyên truyền tải đầy đủ thông tin trên Fanpages và Website của Công ty; phối hợp với các công ty du lịch có ký hợp tác với Công ty để truyền thông về hình ảnh của ngành đường sắt trong chương trình du lịch của khách.

- Thực hiện đầy đủ nội dung theo yêu cầu của các cơ quan quản lý Nhà nước để tổ chức chạy tàu an sinh xã hội trong năm 2024.

- Tiếp tục phát triển dịch vụ vận chuyển hành lý phát nhanh từ nhà đến nhà trên phần mềm Harapost.

### ***1.2- Về vận tải hàng hóa.***

Để hoàn thành kế hoạch năm 2024 đã thực hiện các giải pháp như sau:



- Quan tâm triển khai đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng: hoàn thiện các chính sách chăm sóc khách hàng truyền thống, khách hàng có khối lượng vận tải ổn định, khách hàng mới mang lại hiệu quả kinh doanh cao cho Công ty. Trước hết cần tập trung làm tốt việc chăm sóc chủ hàng vận chuyển apatit; mở rộng ứng dụng Công nghệ thông tin từ Công ty đến các điểm giao dịch hàng hóa để nâng cao chất lượng dịch vụ, làm tốt việc chăm sóc khách hàng; đóng mới một số chủng loại toa xe hàng có nhu cầu sử dụng cao.

- Ngay từ đầu năm 2024, trên cơ sở dự báo tình hình và năng lực phương tiện hiện có, xây dựng phương án tổ chức khai thác các đoàn tàu chuyên tuyến, chuyên luồng phù hợp, đảm bảo hiệu quả kinh doanh cao. Chủ động tham mưu cho Tổng công ty đường sắt Việt Nam, tăng cường phối hợp cùng các Công ty cổ phần vận tải đường sắt Sài Gòn, Công ty Ratraco và các đơn vị liên quan để khai thác các đoàn tàu chuyên tuyến Bắc – Nam đạt hiệu quả tốt nhất, phấn đấu chạy tối thiểu 20 đôi tàu chuyên tuyến Bắc – Nam mỗi tuần.

- Chủ động nắm bắt tình hình, thực hiện đồng bộ các giải pháp để tạo ra sự đột phá trong tổ chức dịch vụ vận tải liên vận quốc tế. Mở rộng hợp tác với các đối tác trong và ngoài nước để tham gia chuỗi logistic để tổ chức vận chuyển container với Trung Quốc và Châu Âu, kết nối hàng liên vận quốc tế với các đoàn tàu chuyên tuyến trong nội địa Việt Nam. Phối hợp với các địa phương và các cơ quan liên quan để mở rộng khai thác hàng xuất, nhập khẩu tại các ga liên vận quốc tế.

- Tập trung làm tốt công tác truyền thông, quảng cáo các sản phẩm dịch vụ hàng hóa. Tận dụng điều kiện khả năng hiện có, tìm kiếm, khai thác thêm các luồng hàng mới, khách hàng mới để tăng sản lượng doanh thu. Chủ động tiếp cận với một số nhà máy để liên doanh, liên kết mở rộng vận chuyển từ kho đến kho. Nâng cao tỷ trọng doanh thu và hiệu quả từ dịch vụ hỗ trợ vận tải.

- Thực hiện tốt công tác xếp dỡ hàng hóa tập trung tại các ga hàng hóa lớn; phối hợp cùng các bộ phận liên quan để dỡ hàng nhanh, giải quyết kịp thời các vướng mắc phát sinh hàng ngày trong việc tổ chức lập tàu, cấp xe...

- Thường xuyên theo dõi nắm bắt các thông tin tình hình kinh tế thị trường, thương mại, chính sách của các ngành nghề sản xuất và các qui định của cơ quan nhà nước để điều hành giá cước linh hoạt theo từng thời điểm.

- Tiếp tục thực hiện các giải pháp đồng bộ để giảm thời gian quay vòng toa xe hàng. Tổ chức điều hành vận dụng toa xe hàng hiệu quả, khắc phục việc đọng dỡ đọng kéo, điều rỗng toa xe hợp lý. Phối hợp tốt giữa các bộ phận, đơn vị trong kiểm tra, giám sát ngăn chặn và giải quyết nhanh các sự cố về vận tải hàng hóa; làm tốt việc phân tích, xử lý các trường hợp vi phạm, gây ra sự cố.



## **2.2- Về công tác quản lý sửa chữa, cải tạo nâng cấp và vận dụng toa xe.**

Bám sát kế hoạch sản xuất kinh doanh, nhu cầu vận tải của Công ty để xây dựng kế hoạch sửa chữa toa xe, các dự án đầu tư nhằm nâng cao chất lượng phương tiện vận tải, đáp ứng hợp lý và kịp thời nhu cầu vận dụng, cụ thể:

- Kế hoạch sửa chữa cần tập trung vào việc nâng cấp chất lượng toa xe cho các đoàn tàu khách chất lượng cao, nâng cấp thiết bị WC, hệ thống điều hòa không khí trên toa xe. Đảm bảo đủ nhu cầu số lượng toa xe vận dụng tại mỗi thời điểm.

- Cần ưu tiên đầu tư mua mới máy phát điện có công suất phù hợp, đóng mới chủng loại toa xe hàng có nhu cầu sử dụng cao đồng thời tiếp tục nâng cấp cải tạo toa xe để phục vụ hành khách.

- Tổ chức thực hiện tốt kế hoạch sửa chữa toa xe thông qua việc giao kế hoạch sửa chữa phù hợp với quy mô và năng lực của từng Chi nhánh. Từ đó xây dựng kế hoạch lựa chọn nhà thầu phù hợp đáp ứng nhu cầu sửa chữa và vận dụng.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc tuân thủ quy trình khám chữa chỉnh bị, sửa chữa và mua sắm thiết bị, vật tư phụ tùng phục vụ cho công tác thay thế và sửa chữa toa xe.

- Tiếp tục điều chỉnh định mức tiêu hao nguyên nhiên vật liệu trong công tác sửa chữa và chạy tàu nhằm tiết kiệm chi phí, hạ giá thành để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Rà soát toa xe cũ, hư hỏng nặng, ít có nhu cầu sử dụng để lập kế hoạch sửa chữa và thanh lý phù hợp.

## **2.3- Về công tác an toàn vận tải.**

*\* Mục tiêu:*

Xác định trách nhiệm thực hiện mục tiêu chung của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam trong công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông đường sắt năm 2024. Công ty cổ phần vận tải đường sắt Hà Nội xây dựng mục tiêu đảm bảo an toàn vận tải đường sắt năm 2024 của Công ty là:

Tập trung nâng cao chất lượng, hiệu quả và thị phần vận tải đường sắt, đảm bảo an toàn vững chắc các mặt. Ưu tiên đầu tư và sử dụng các nguồn lực một cách hiệu quả nhất để phục vụ công tác đảm bảo an toàn giao thông đường sắt. Kện toàn lại bộ máy chuyên trách làm công tác quản lý an toàn giao thông đường sắt, đảm bảo cơ cấu hợp lý tinh gọn và hiệu quả. Tăng cường và nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền đảm bảo trật tự an toàn giao thông đường sắt, không để xảy ra tai nạn chạy tàu Đặc biệt nghiêm trọng, Rất nghiêm trọng và Nghiêm trọng do chủ quan, phấn đấu giảm 5% tai nạn ít nghiêm trọng và sự cố chạy tàu do chủ quan, Tích cực chủ động để sẵn sàng ứng phó kịp thời, hiệu quả mọi sự cố, thiên tai và cứu hộ, cứu nạn giao thông đường sắt.



*\* Trọng tâm nhiệm vụ đảm bảo an toàn vận tải năm 2024.*

- Trên cơ sở xác định con người là yếu tố quan trọng, liên quan trực tiếp đến công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông đường sắt của Công ty trong năm 2024. Tiếp tục kiện toàn lại bộ máy làm công tác an toàn từ Công ty đến các đơn vị. Tăng cường công tác tuyên truyền giáo dục cho người lao động trong toàn Công ty nhận thức đúng tầm quan trọng của công tác an toàn vận tải đường sắt để nâng cao ý thức trách nhiệm của mình trong công việc hàng ngày. Đặc biệt là các chức danh trực tiếp tham gia vào công tác kinh doanh vận tải, công tác chạy tàu chấp hành nghiêm các quy định của Luật đường sắt, các Thông tư của Bộ giao thông vận tải và bộ quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về đường sắt.

- Triển khai thực hiện các nội dung văn bản, chỉ thị của cấp trên cũng như của Công ty về công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông đường sắt, không ngừng nâng cao chất lượng phục vụ hành khách, chủ hàng. Đôn đốc, chỉ đạo tốt công tác kiểm tra của các đơn vị, tăng cường kiểm tra đột xuất; chủ động tham mưu các giải pháp khắc phục các tồn tại của người lao động nhằm góp phần giữ vững an toàn, đôn đốc việc khắc phục, xử lý các vi phạm tồn tại của các đơn vị để tham mưu cho Ban điều hành và Hội đồng quản trị Công ty.

- Tổ chức ký cam kết công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông đường sắt, an ninh trật tự và phòng chống cháy nổ giữa Giám đốc các Chi nhánh với Tổng giám đốc Công ty và giữa Giám đốc các Chi nhánh với Trưởng các bộ phận...

- Kịp thời phân tích, quy kết trách nhiệm và xử lý nghiêm các đơn vị, cá nhân để xảy ra các vụ sự cố, tai nạn vi phạm; đặc biệt, theo dõi và xử lý trách nhiệm của Người đứng đầu đơn vị trực thuộc trong công tác đảm bảo an toàn chạy tàu, đồng thời thực hiện có hiệu quả công tác bình xét thi đua, khen thưởng động viên, nhân rộng những tấm gương tiêu biểu đối với những cá nhân tập thể có thành tích xuất sắc trong công tác đảm bảo an toàn chạy tàu.

- Chủ động triển khai thực hiện có hiệu quả các quy chế phối hợp hoạt động với các đơn vị đường sắt, đáp ứng yêu cầu sản xuất từng thời kỳ. Các đơn vị liên quan có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với các Tiểu ban chỉ đạo An toàn đèo dốc khu vực thực hiện nghiêm các quy định theo quy chế quản lý an toàn điều độ, phối hợp chặt chẽ với các Tiểu ban an ninh trật tự khu vực trong công tác đảm bảo an toàn mọi mặt.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hiện trường đội ngũ làm công tác chạy tàu, trang thiết bị phục vụ công tác chạy tàu để có biện pháp bổ cứu kịp thời. Nâng cao hiệu quả, chất lượng công tác kiểm tra vận tải – an toàn vận tải. Gắn trách nhiệm của cán bộ kiểm tra với đơn vị được kiểm tra, kết quả kiểm tra, đảm bảo cán bộ kiểm tra phải có trình độ nghiệp vụ chuyên môn vững vàng, phẩm chất



đạo đức, khả năng truyền đạt và chỉ đạo sản xuất ở hiện trường. Chỉ đạo việc phân tích theo dõi thống kê các vụ tai nạn, sự cố do chủ quan để tham mưu các giải pháp khắc phục hiệu quả; phân tích, quy trách nhiệm và xử lý nghiêm các đơn vị, cá nhân để xảy ra các vụ sự cố, tai nạn và trách nhiệm Người đứng đầu trong công tác đảm bảo an toàn vận tải.

- Các Chi nhánh trực thuộc:

Phải xây dựng biện pháp cụ thể để nâng cao chất lượng sửa chữa định kỳ, việc thực hiện quy trình tác nghiệp của các chức danh nhằm đảm bảo trật tự an toàn giao thông đường sắt. Phối hợp với các lực lượng Công an kiểm tra xử lý các vi phạm trật tự an toàn giao thông đường sắt. Phối hợp với các cơ quan chính quyền địa phương có đường sắt đi qua và các đơn vị đường sắt khác chống tệ nạn bán hàng rong trên các đoàn tàu khách. Quản lý chặt chẽ tải trọng toa xe, đoàn tàu: Các đơn vị quán triệt chỉ đạo người lao động thực hiện nghiêm túc quy trình tác nghiệp. Giám sát chặt chẽ việc xếp dỡ hàng hóa, hành lý để kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các vi phạm như: xếp hàng quá tải, lệch tải, thiếu cước, khai sai tên hàng, vận chuyển hàng cấm, hàng lậu... Duy trì, chỉ đạo việc kiểm soát tải trọng đối với xe ô tô chở hàng ra, vào ga.

- Thường trực sẵn sàng chỉ đạo công tác giải quyết sự cố, tai nạn giao thông đường sắt và phòng chống bão lũ xảy ra, đảm bảo phương châm “ chủ động phòng ngừa, kịp thời ứng phó”.

#### **2.4- Về công tác đầu tư.**

- Tính toán việc đầu tư các chủng loại toa xe thay thế toa xe hết niên hạn sử dụng trong giai đoạn 2024-2030 theo Nghị định số 91/2023/NĐ-CP của Chính phủ ngày 14/12/2023 về "*lộ trình thực hiện niên hạn sử dụng của phương tiện giao thông đường sắt*".

- Trên cơ sở ý kiến của Hội đồng thành viên Tổng công ty đường sắt Việt nam: tiếp tục thực hiện/hoặc điều chỉnh dự án “Đầu tư mới toa xe Hàng giai đoạn 2022-2023” theo đúng tiến độ để đưa vào khai thác.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trên tất cả các lĩnh vực hoạt động của Công ty, trong đó ưu tiên việc đặt Kiosk bán vé tự động tại các địa điểm ngoài khu vực nhà ga để cung cấp tiện ích cho người dân mua vé tàu được thuận lợi.

- Tập trung đầu tư máy móc thiết bị tại các phân xưởng sửa chữa toa xe để rút ngắn thời gian dừng sửa chữa, đáp ứng kịp thời số lượng toa xe vận dụng theo nhu cầu vận tải tại mỗi thời điểm.

- Tạo mọi điều kiện thuận lợi cho nhà đầu tư có nhu cầu: Cải tạo, nâng cấp, đóng mới toa xe và hợp tác đầu tư kinh doanh vận tải trên đường sắt Quốc gia với



mục tiêu "Hài hòa lợi ích giữa nhà đầu tư gắn với hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty"

### **2.5- Công tác kiểm soát định mức chi phí và quản lý tài chính:**

- Thường xuyên rà soát để sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện hệ thống quy chế quản lý nội bộ của Công ty phù hợp với quy định của Pháp luật và thực tiễn sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Tiếp tục thực hiện các giải pháp để tiết kiệm chi phí, nhất là chi phí sửa chữa toa xe, sử dụng nhiên liệu.

- Quản lý chặt chẽ công tác thu chi tài chính, sử dụng các nguồn vốn theo đúng quy định của pháp luật, đảm bảo đủ nguồn vốn, dòng tiền để phục vụ sản xuất mang lại hiệu quả cho Công ty, đồng thời làm tốt công tác kiểm tra tài chính định kỳ hằng năm theo quy định tại Luật Kế toán, từ đó tìm ra những tồn tại trong công tác quản lý tài chính để khắc phục và hoàn thiện.

### **2.6- Công tác quản trị doanh nghiệp:**

- Bám sát tiến độ hợp nhất hai Công ty vận tải đường sắt theo phương án được cấp có thẩm quyền phê duyệt đảm bảo tuân thủ quy định Luật pháp.

- Xây dựng và ban hành hệ thống quy chế nội bộ để ban hành và triển khai thực hiện khi Công ty hợp nhất chính thức đi vào hoạt động.

- Đảm bảo quản lý, sử dụng lao động hợp lý, đồng thời thực hiện đầy đủ các khoản nghĩa vụ về bảo hiểm đối với người lao động cũng như thanh toán đầy đủ, kịp thời các khoản thu nhập của người lao động.

- Chủ động xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát nội bộ, đặc biệt là chương trình giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết của Hội đồng quản trị và Công tác kiểm tra việc thực hiện các quy định Pháp luật của Nhà nước về quản lý tài chính và Công tác đầu tư mua sắm.

### **2.7- Các mặt công tác khác:**

- Tập trung nâng cao chất lượng tham mưu quản lý các mặt công tác: Kế hoạch tổ chức chạy tàu - kế hoạch sửa chữa toa xe - kế hoạch chi phí, đầu tư, mua sắm vật tư - kế hoạch sử dụng lao động đảm bảo tiết kiệm và hiệu quả.

- Tổ chức thực hiện tốt các quy định, coi trọng việc đánh giá thực hiện và xử lý vi phạm. Tổ chức, bố trí nhân lực quản lý và sử dụng lao động phù hợp với tình hình thực tiễn để thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh.

- Tiếp tục tổ chức bộ máy tinh gọn, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

- Triển khai xây dựng kế hoạch lao động, tiền lương năm 2024 theo hướng điều chỉnh cơ cấu lao động phù hợp với tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh.



- Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch đào tạo nguồn nhân lực năm 2024 theo nhu cầu sử dụng, phù hợp với thực tế, đồng thời hoàn thiện cơ chế, chính sách để khuyến khích người quản lý và người lao động chủ động học tập nâng cao trình độ chuyên môn.

### III. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về MT và XH của Công ty.

#### \* Thuận lợi trong công tác bảo vệ môi trường :

- Toàn thể người lao động từ Công ty đến các đơn vị cơ sở đều ý thức rõ ràng về công tác bảo vệ môi trường cho nên việc chấp hành và tuân thủ các yêu cầu về bảo vệ môi trường đều được thực hiện với sự cố gắng tối đa của từng cá nhân, bộ phận sản xuất kinh doanh.

- Tuy hạn chế về nguồn nhân lực, song từ Công ty cho đến các đơn vị cơ sở đều đã cố gắng kiện toàn ban chỉ đạo công tác bảo vệ môi trường để tham mưu cho Lãnh đạo các vấn đề liên quan, đồng thời là đầu mối để phối hợp với chung.

#### \* Khó khăn trong công tác bảo vệ môi trường:

- Nguồn nhân lực hạn chế nên cán bộ làm công tác chuyên môn về môi trường hoạt động phải kiêm nhiệm dẫn đến việc thực hiện các yêu cầu về môi trường gặp rất nhiều khó khăn.

- Các chi nhánh trực thuộc Công ty trải dọc theo tuyến đường sắt Bắc – Nam nên việc phối kết hợp giữa các đơn vị, chi nhánh trong công ty cũng như với các đơn vị bạn đôi lúc còn chưa kịp thời hiệu quả.

- Nguồn kinh phí dành cho công tác bảo vệ môi trường còn hạn hẹp, việc đầu tư cho các công trình bảo vệ môi trường còn chậm phải kéo dài.

### IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị.

#### 1- Về sản lượng và doanh thu vận tải chủ yếu.

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	TH 2022	TH 2023	So sánh
A	B	C	1	2	3 = 2/1
01	Tấn xếp hàng hoá	Tấn	3.753.830	3.674.690	97,89%
02	Tấn Km hàng hoá	1.000 T.Km	2.596.543	2.317.160	89,24%
03	Hành khách lên tàu	HK	2.456.863	3.530.533	143,70%
04	Tổng thu vận tải	Tr.đồng	1.982.896	2.169.120	109,39%
04.1	D.thu hàng hóa + Đường nhánh	Tr.đồng	1.248.997	1.047.620	83,88%
04.2	D.thu hành khách + Phí trả vé	Tr.đồng	716.714	1.091.550	152,30%
04.3	Doanh thu hành lý	Tr.đồng	17.185	28.920	168,29%
04.4	Doanh thu vận tải khác	Tr.đồng	0	1.029	



## **2- Đối với công tác quản trị tài chính.**

Căn cứ Điều lệ Công ty, các quy chế quản lý tài chính, quy chế kế hoạch đầu tư, quy chế kinh doanh và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan, Hội đồng quản trị Công ty đã chỉ đạo Ban điều hành siết chặt công tác kiểm soát chi phí, quản lý Tài chính của Công ty đảm bảo được một số yêu cầu:

- Quản lý và sử dụng các nguồn vốn theo đúng quy định của pháp luật, đảm bảo đủ nguồn vốn để phục vụ sản xuất mang lại hiệu quả cho Công ty.

- Hoạt động tài chính của Công ty luôn được phản ánh trung thực và hợp lý, tình hình tài chính của Công ty cũng như kết quả hoạt động kinh doanh, tuân thủ việc công bố thông tin theo quy định của pháp luật. Công tác xử lý công nợ, trích khấu hao, sửa chữa lớn tài sản cố định và các nội dung liên quan để lập báo cáo tài chính năm 2023 đúng thời hạn quy định và các văn bản của cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền liên quan.

- Phân tích các hoạt động về tài chính, đặc biệt là các khoản chi lớn như chi phí điều hành giao thông vận tải, chi phí sửa chữa toa, chi phí sử dụng toa xe lẫn nhau giữa các Công ty, chi phí chạy tàu thoi khu đoạn, chi phí tiền lương và chế độ người lao động, chi phí thuê kho bãi nhà xưởng làm việc... để phát hiện kịp thời các chi phí bất hợp lý từ đó có các giải pháp quản trị hiệu quả.

- Bố trí sử dụng lao động hợp lý, đảm bảo các chế độ đối với người lao động theo quy định nhằm tiết kiệm chi phí góp phần giảm thiểu tác động xấu đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

## **3- Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc**

Hội đồng quản trị đã xây dựng và ban hành quy chế kiểm tra giám sát việc chấp hành Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty; các Nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, của Hội đồng quản trị; các quy định, quy chế của Hội đồng quản trị và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến hoạt động của Công ty của Ban Điều hành để tổ chức thực hiện kiểm tra, giám sát định kỳ hoặc kiểm tra đột xuất khi có các vấn đề bất thường, từ đó kịp thời phát hiện sai sót để đưa ra những biện pháp chấn chỉnh, rút kinh nghiệm.

Qua công tác kiểm tra, giám sát cho thấy: Ban điều hành Công ty luôn chủ động trong mọi tình huống để điều chỉnh, bố trí tổ chức hoạt động vận tải, công tác khám, chữa, chỉnh bị toa xe, thiết bị, công tác mua sắm cũng như công tác đầu tư hợp lý. Luôn chăm lo và đảm bảo chế độ người lao động góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.



**PHẦN IV: BÁO CÁO KIỂM TOÁN NĂM 2023****\* Ý kiến kiểm toán**

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Vận tải Đường sắt Hà Nội tại ngày 31/12/2023, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

**\* Vấn đề cần nhấn mạnh.**

Chúng tôi lưu ý người đọc đến Thuyết minh số 14 - Thuế và các khoản phải nộp/ phải thu Nhà nước và Thuyết minh số 34.2 - Quản lý sử dụng đất tại Công ty thuộc phần Thuyết minh báo cáo tài chính, trong đó, Công ty trình bày thông tin về việc: Một phần diện tích đất Công ty quản lý, sử dụng chưa được chuyển giao hợp đồng thuê đất từ Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam sau khi cổ phần hóa, theo đó Công ty ghi nhận chi phí thuê đất theo thông báo của Tổng Công ty Đường Sắt Việt Nam và thông báo của cơ quan thuế. Chi phí tiền thuê đất và thuê đất của Công ty có thể thay đổi tùy thuộc vào thông báo chính thức của Cơ quan thuế có thẩm quyền.

Chúng tôi lưu ý người đọc đến Thuyết minh số 3.1 - Giả định hoạt động liên tục thuộc phần thuyết minh Báo cáo tài chính, tại đó trình bày thông tin về: (i) Giả định hoạt động liên tục trong việc lập và trình bày báo cáo tài chính của Công ty và các đánh giá của Ban Tổng Giám đốc về duy trì khả năng hoạt động liên tục của Công ty; và (ii) Nghị quyết đại hội cổ đông thường niên và thông báo số 14/TP-VPCP của Chính phủ ban hành ngày 12 tháng 01 năm 2022, văn bản số 303/TTg-ĐMDN của Thủ tướng Chính phủ ban hành ngày 07 tháng 04 năm 2022 đã thông qua chủ trương hợp nhất Công ty Cổ phần Vận tải Đường sắt Hà Nội với Công ty Cổ phần Vận tải Đường sắt Sài Gòn.

Chúng tôi lưu ý người đọc đến Thuyết minh số 34.4 – Thông tin về tranh chấp, kiện tụng thuộc phần thuyết minh Báo cáo tài chính, trong đó mô tả thông tin liên quan đến việc Công ty trách nhiệm hữu hạn Thương mại và Vận chuyển hàng hóa Ý Minh đã khởi kiện Công ty Cổ phần Vận tải Đường sắt Hà Nội vi phạm hợp đồng hợp tác kinh doanh số 40/HĐ-CTH-YM ngày 16 tháng 12 năm 2008.

**\* Báo cáo tài chính được kiểm toán gồm:**

Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và bản thuyết minh báo cáo tài chính (gọi chung là “Báo cáo tài chính”) được đính kèm bản báo cáo thường niên của Công ty cổ phần vận tải đường sắt Hà Nội.

**XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY**

